

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN**
Số: 145/2026/HSST
Ngày: 05/8/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Hiên và bà Nguyễn Thị Hải Vân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên.

- *Đại diện VKSND khu vực 4 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:* Bà Trịnh Thị O - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2026/QĐXXST-HS ngày 22/7/2026 đối với:

Bị cáo: Vì Văn T3; tên gọi khác: Không, sinh năm: 2002; Nơi đăng ký HKTT: bản P, phường M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xinh Mun; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vì Văn T, sinh năm 1981; Con bà: Vì Thị X, sinh năm: 1983; Gia đình có 02 anh/chị em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; T3 bị tạm giữ từ ngày 03/3/2026, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Công K, sinh năm 1973

Địa chỉ: Bản B, xã C, tỉnh Sơn La.

- Anh Lưu Văn T1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La.

Người làm chứng:

- Bà Vũ Thị T2, sinh năm 1961

- Ông Chu Văn Q, sinh năm 1973

- Chị Cẩm Thị G, sinh năm 2006

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

*** Tại phiên tòa:** Có mặt bị cáo Vì Văn T3; Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Công K, anh Lưu Văn T1; người làm chứng bà Vũ Thị T2, ông Chu Văn Q, chị Cẩm Thị G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 03/3/2026 tại phòng trọ số 1 của gia đình bà Vũ Thị T2, sinh năm 1961 ở thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên, Vì V sinh năm 2002, nơi cư trú bản P, phường M, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại heroin nhằm để bán thì bị Công an xã N phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 hộp nhựa hình trụ tròn, màu trắng có hoa văn màu xanh cao 9cm, đường kính 3,5cm bên trong có 01 túi nilon, viền bấm màu đỏ, kích thước (7x4)cm chứa chất màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu M1); 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, lắp sim số 0333.844.621 và 01 bật lửa ga màu đỏ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vì Văn Thanh tại phòng trọ số 01 của gia đình bà Vũ Thị T2 ở thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Vì Văn T3 là đối tượng nghiện ma túy, loại heroin nhưng không có nghề nghiệp ổn định nên T3 đã nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 01/3/2026, T3 sử dụng tài khoản zalo “New Thanh” của T3 đăng ký bằng số điện thoại 0333.844.621 liên hệ với tài khoản zalo “đức anh” (T3 không biết số điện thoại, người sử dụng tài khoản này là ai) mua 2.000.000 đồng ma túy heroin. Sau đó T3 đi ra khu vực cổng chào thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên gửi định vị, vị trí cho “đức anh” để hẹn giao dịch ma túy. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, một người nam giới (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh (không xác định được biển số) đến địa điểm trên và giao cho T3 01 túi nilon, miệng có viền bấm màu đỏ, bên trong túi nilon chứa chất màu trắng dạng cục và bột là ma túy heroin. T3 đưa 2.000.000 đồng tiền mua ma túy cho người này rồi người này điều khiển xe mô tô đi, còn T3 về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, T3 lấy một phần ma túy ra để sử dụng rồi cất túi nilon chứa phần ma túy còn lại vào trong hộp nhựa hình trụ tròn, màu trắng, có hoa văn màu xanh trên mặt hộp nhựa có chữ “MIKENCO Limited pro” để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, có Nguyễn Công K, sinh năm 1973, nơi cư trú ở bản B, xã C, tỉnh Sơn La (ở trọ tại thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên) sử dụng tài khoản zalo đăng ký số điện thoại 0356.367.976 liên hệ với T3 hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại heroin thì T3 đồng ý. T3 bảo K chuyển khoản tiền mua ma túy cho T3 trước. Khoảng 23 giờ 13 phút cùng ngày, K sử dụng tài khoản ngân hàng B số 8800034767 mang tên “Nguyen Cong Khanh” chuyển 300.000 đồng cho T3 qua tài khoản V số 106879902011 mang tên “Vi Van T4”. Sau đó T4 lấy một phần ma túy trong túi nilon mua được từ lúc trước, gói lượng ma túy này vào tờ giấy màu trắng rồi mang ra để tại vị trí cột điện gần phòng trọ, chụp ảnh gửi cho K biết để đến lấy. K đến vị trí nêu trên, lấy ma túy về sử dụng.

Khoảng 21 giờ ngày 02/3/2026 Lưu Văn T1 sinh năm 1990, nơi cư trú ở bản N, xã M, tỉnh Sơn La sử dụng tài khoản zalo đăng ký số điện thoại 0365.030.690

liên hệ với T4 hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại heroin. T4 đồng ý và hẹn giao ma túy cho T1 tại khu vực cổng chào thôn N, xã N. Đến 21 giờ 25 phút, T1 điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển kiểm soát 29E - 303.34 đến cổng chào thôn N gặp T4, T4 đưa cho T1 01 gói giấy màu trắng bên trong có chất ma túy, loại heroin. T1 sử dụng tài khoản ngân hàng V1 số 1035545399 mang tên “Luu Van Thinh” chuyển 200.000 đồng vào tài khoản ngân hàng V số 106879902011 của T4. Sau đó T4 về phòng trọ còn T1 điều khiển xe ô tô đi khoảng 50m đỗ lại ở lề đường thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng ma túy T1 ngồi ngủ gần vị trí ô tô. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T1 bị Công an xã N, tỉnh Hưng Yên kiểm tra, phát hiện và quản lý của T1 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xám bạc số IMEI 356714117086864; IMEI 2 356714116868593 bên trong lắp sim số điện thoại 0365.030.690; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU loại xe tải thùng kín, màu sơn trắng, BKS 29E - 303.34.

Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định: Trong thời gian từ tháng 02/2026, Vì Văn T3 đã 4 lần bán trái phép chất ma túy, loại heroin cho Lưu Văn T1 tại khu vực cổng chào thôn N, xã N. Cụ thể: Ngày 13/02/2026 bán 01 gói ma túy, giá 200.000 đồng; ngày 20/02/2026 bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng; ngày 26/02/2026 bán 01 gói ma túy giá 300.000 đồng; ngày 28/02/2026 bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng.

Ngày 03/3/2026 Nguyễn Công K đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại Samsung galaxy A05s, màu trắng đã qua sử dụng để liên lạc mua ma túy của Vì Văn T3.

Tại Bản kết luận giám định số 104/KL-KTHS ngày 05/3/2026 của phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu nước tiểu của Vì Văn T3, Lưu Văn T1, Nguyễn Công K có chứa 6-MAM, M là sản phẩm chuyển hóa của heroin.

Tại Bản Kết luận giám định số 553/KL-KTHS ngày 06/3/2026 của phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột gửi giám định trong niêm phong ký hiệu M1 là ma túy, loại heroin có tổng khối lượng 1,865 gam.

Về vật chứng vụ án: 01 hộp nhựa hình trụ tròn, màu trắng hoa văn màu xanh, trên mặt có chữ “MIKENCO limited pro”; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu hồng; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xám bạc; 01 điện thoại Samsung galaxy A05s, màu trắng; 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số 553/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh H. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Công an tỉnh H để chờ xử lý theo quy định.

Đối với tài khoản zalo “đức anh”, T3 khai đã liên lạc để mua ma túy. Cơ quan điều tra đã gửi Công ty V2 đề nghị cung cấp thông tin tài khoản zalo nhưng không đủ thông tin để cung cấp. Do vậy người đàn ông đi xe máy Honda Wave đến giao ma túy cho T3 không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với bà Vũ Thị T2 là chủ nhà trọ không biết việc T3 mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Văn T1, Nguyễn Công K, Vì Văn T3 nhưng T1, K, T3 đều không thuộc diện đối tượng quản lý thuộc các

trường hợp bị xử lý theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên Công an tỉnh H đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T3, T1, K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 29E - 303.34 thuộc sở hữu của Công ty TNHH S, Công ty TNHH S1 đã ký hợp đồng với Lưu Văn T1 về giao xe ô tô trên cho T1 quản lý, sử dụng để thực hiện dịch vụ vận tải hàng hóa từ ngày 15/10/2025. Công ty TNHH S2 không biết việc T1 mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH S2.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSVG ngày 14/7/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên đã truy tố bị cáo Vì Văn Thanh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên giữ nguyên quan điểm đã truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 1, 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn T3 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vì Văn T3 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/3/2026.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Truy thu của bị cáo T3 số tiền bị cáo bán ma túy có được tổng là 1.400.000đồng nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu hồng lắp sim số 0333.844.621 thu giữ của bị cáo T3; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xám bạc lắp sim số 0365.030.690 thu giữ của anh Lưu Văn T1 và 01 điện thoại Samsung galaxy A05s, màu trắng lắp sim số 0356.367.976 và số 0327.507.038 thu giữ của anh Nguyễn Công K vì đây là công cụ những người này sử dụng vào việc phạm tội;

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 hộp nhựa hình trụ tròn, màu trắng, hoa văn màu xanh, trên mặt có chữ “MIKENCO limied pro”; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số 553/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai lưu tại hồ sơ, việc họ vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, do vậy căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 02/2026 đến ngày 03/3/2026, tại khu vực thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên, Vi V đã 05 lần bán trái phép chất ma túy cho Lưu Văn T1 và 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Công K. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/3/2026, tại phòng trọ của Vi Văn Thanh tại thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên Thanh cất giữ 1,865 gam ma túy, loại heroin nhằm để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Hành vi của Vi Văn T3 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật này là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc gia đình của chính bị cáo cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nhận thức được việc đó nhưng chỉ vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã 06 lần bán trái phép chất ma túy và cất giữ 1,865 gam ma túy, loại heroin với mục đích để bán. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháp luật nhưng vì nghiện ma túy, muốn có tiền sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động, bị cáo đã cố ý bán trái phép chất ma túy 06 lần và cất giữ 1,865 gam ma túy, loại heroin với mục đích để bán kiếm lời thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên về việc xử phạt tù đối với bị cáo là có cơ

sở chấp nhận. Do vậy, thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó cũng góp phần tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến người dân.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Về biện pháp tư pháp: 01 lần bị cáo bán ma túy cho K được 300.000đồng và tổng 05 lần bán ma túy cho T1 được 1.100.000đồng, tổng cộng là 1.400.000đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên cần truy thu của bị cáo số tiền này nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 hộp nhựa hình trụ tròn, màu trắng, hoa văn màu xanh, trên mặt có chữ “MIKENCO limied pro”; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số 553/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh H. Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu hồng lấp sim số 0333.844.621 thu giữ của bị cáo T3; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xám bạc lấp sim số 0365.030.690 thu giữ của anh Lưu Văn T1 và 01 điện thoại Samsung galaxy A05s, màu trắng lấp sim số 0356.367.976 và số 0327.507.038 thu giữ của ông Nguyễn Công K, đây là công cụ những người này sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại sung vào Ngân sách Nhà Nước.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với tài khoản zalo “đức anh”, T3 khai đã liên lạc để mua ma túy. Cơ quan điều tra đã gửi Công ty V2 đề nghị cung cấp thông tin tài khoản zalo nhưng không đủ thông tin để cung cấp. Do vậy người đàn ông đi xe máy Honda Wave đến giao ma túy cho T3 không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với bà Vũ Thị T2 là chủ nhà trọ không biết việc T3 mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ do mình làm chủ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Văn T1, Nguyễn Công K, Vì Văn T3 nhưng T1, K, T3 đều không thuộc đối tượng quản lý thuộc các trường hợp bị xử lý theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên Công an tỉnh H đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T3, T1, K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 29E - 303.34 thuộc sở hữu của Công ty TNHH S, Công ty TNHH S1 đã ký hợp đồng với Lưu Văn T1 về giao xe ô tô trên cho T1 quản lý, sử dụng để thực hiện dịch vụ vận tải hàng hóa từ ngày 15/10/2025. Công ty TNHH S2 không biết việc T1 mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH S2 là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 292, Điều 293, Điều 299; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn T3 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Vì Văn Thanh 08(tám) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 03/3/2026.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 hộp nhựa hình trụ tròn, màu trắng, hoa văn màu xanh, trên mặt có chữ “MIKENCO limied pro”; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số 553/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh H.

Truy thu của bị cáo Vì Văn T3 số tiền 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*)

Tịch thu cho phát mại sung vào Ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu hồng lấp sim số 0333.844.621 thu giữ của bị cáo T3; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xám bạc lấp sim số 0365.030.690 thu giữ của anh Lưu Văn T1 và 01 điện thoại Samsung galaxy A05s, màu trắng lấp sim số 0356.367.976 và số 0327.507.038 thu giữ của ông Nguyễn Công K.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Vì Văn T3 phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- CA tỉnh Hưng Yên;
- VKS khu vực 4 - Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thoa